

Mấy nhận xét về sự biến đổi nhu cầu giải trí của thanh niên Hà Nội hiện nay

ĐINH THỊ VÂN CHI

I. Dẫn nhập:

Nhu cầu giải trí được hiểu là *nhu cầu hoạt động trong thời gian rỗi nhằm giải tỏa sự căng thẳng trí não, phát triển con người một cách toàn diện về thể chất, trí tuệ và thẩm mỹ*. Với cách hiểu này, giải trí là dạng hoạt động *hoàn toàn tự do* mà cá nhân có toàn quyền lựa chọn theo sở thích, trong khuôn khổ hệ chuẩn mực của xã hội, không vụ lợi, nhằm mục đích giải tỏa căng thẳng thể chất và tinh thần để đạt tới sự thư giãn, thanh thản trong tâm hồn, và cao hơn nữa là đạt tới những rung cảm thẩm mỹ.

Nhu cầu giải trí, giống như các lĩnh vực khác trong cuộc sống tinh thần của con người không ngừng biến đổi. Trong đó, có những biến đổi do thời gian, có biến đổi do điều kiện thực tiễn gây ra, lại có những biến đổi là hệ quả của sự thay đổi các chuẩn mực giá trị xã hội. Để nghiên cứu sự biến đổi nhu cầu giải trí của thanh niên Hà Nội, chúng tôi đã sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi đối với 504 thanh niên từ 15-30 tuổi, đang sinh sống, học tập hoặc làm việc ổn định trong các ngành dân sự có đăng ký hộ khẩu hoặc được tạm trú dài hạn tại nội thành Hà Nội. Nghiên cứu tiến hành trong năm 2000, kết quả thu được cho phép rút ra một số nhận xét về sự biến đổi nhu cầu giải trí của thanh niên Hà Nội như sau:

II. Sự biến đổi nhu cầu giải trí của thanh niên Hà Nội theo thời gian:

1. Sự đa dạng hóa hoạt động giải trí:

Nếu so với các thời kỳ trước thì nhu cầu giải trí của thanh niên Hà Nội hiện nay đã phát triển một cách rõ rệt về mặt số lượng. Trước đây, các hình thức giải trí chính của họ trong các thời kỳ lịch sử có thể được kể đến như sau:

Vào thời kỳ trước 1954, giải trí cá nhân trong gia đình hầu như không có mà thường là giải trí tập thể bằng những trò chơi dân gian với sự tham gia của số lượng nhiều người. Những trò chơi này không đòi hỏi phương tiện hoặc chỉ cần những phương tiện đơn giản. Chúng gắn liền với văn hóa cổ truyền, xuất phát từ cuộc sống, như là sự mô phỏng, tái hiện cuộc sống và sinh hoạt của người nông dân¹. Thời kỳ

¹ Trương Vĩnh Ký: *Vài nét về thành Hà Nội xưa* (Bài trên mạng Trí tuệ Việt Nam; Mục Lich-su@hn.fpt.vn; 08 June 1999 03:17:32 pm).

1954-1986, những nhu cầu riêng của cá nhân tạm thời bị lãng quên, nhường chỗ cho những vấn đề chung lớn lao và cấp thiết hơn: bảo vệ Tổ quốc và xây dựng đất nước. Đời sống văn hóa-tinh thần cũng được định hướng bằng những phong trào tập thể, chủ yếu là văn nghệ và thể thao. Giải trí cá nhân hầu hết bằng những hình thức không tốn kém như đọc sách, nghe đài, chơi thể thao, giao lưu với bạn bè... Giai đoạn cuối thì có thêm vô tuyến truyền hình với chương trình phát sóng hạn chế mấy tiếng buổi tối². Sang thời kỳ Đổi mới (1986- đến nay) tình hình đã thay đổi đáng kể. Nền kinh tế nhiều thành phần tạo điều kiện xuất hiện những chủ thể mới đáp ứng nhu cầu giải trí của thanh niên. Các hoạt động giải trí vì thế được đa dạng hóa, nhu cầu giải trí của thanh niên Hà Nội có dịp được bộc lộ rõ hơn.

Nếu so sánh nhu cầu giải trí của thanh niên Hà Nội hiện nay với các thời kỳ trước, có thể phác thảo sự biến đổi này như sau: các hình thức giải trí trước đây của thanh niên Hà Nội thường là:

- Giải trí cá nhân: chủ yếu là nghe đài, đọc sách báo, giao tiếp với bạn bè. Thời gian cuối có tivi để xem và cassette để nghe nhạc.

- Giải trí tập thể: các hoạt động thể thao và các sinh hoạt văn hóa nghệ thuật, thi thoảng có du lịch dã ngoại.

Hiện nay, các hình thức giải trí nêu trên mới chỉ là một bộ phận nhỏ trong các khả năng lựa chọn để thanh niên Hà Nội thỏa mãn nhu cầu giải trí của mình. Xuất hiện rất nhiều hình thức giải trí mới, xin đơn cử:

- Giải trí cá nhân: thanh niên Hà Nội hiện nay có thể ngồi nhà xem các chương trình tivi nước ngoài phát qua vệ tinh. Họ cũng có thể chơi điện tử, truy cập mạng Internet để đọc báo điện tử và chơi trò chơi với những người không thấy mặt...

- Giải trí tập thể: các tụ điểm giải trí mở ra những hình thức phong phú và đổi mới theo thời gian: từ cà phê tranh, cà phê nhạc, tới câu cá, chèo thuyền, vui chơi có thưởng,... Các thiết chế giải trí nhà nước (nhà văn hóa, câu lạc bộ) mở nhiều lớp năng khiếu, câu lạc bộ thể thao, câu lạc bộ văn nghệ,...

- Bên cạnh đó, do nhu cầu phát triển và mở cửa, giao lưu với bên ngoài mà nhiều hoạt động giải trí mới đã du nhập vào Việt Nam trở thành quen thuộc với thanh niên Hà Nội: tennis, bowling,... Thậm chí, điều kiện kinh tế phát triển cũng làm xuất hiện những hình thức giải trí mà trước đây chưa mấy người hình dung tới: không ít thanh niên Hà Nội coi “đi dạo siêu thị” trong thời gian rỗi là một thú giải trí của mình.

2. Các hình thức hoạt động giải trí được ưa thích:

So sánh kết quả khảo cứu của chúng tôi với năm 1996, thứ tự ưu tiên của thanh niên Hà Nội đối với một số hoạt động giải trí đã có những thay đổi đáng kể:

² Nguyễn Văn Trung chủ biên : *Chính sách đối với thanh niên* (Lý luận và thực tiễn). NXB Chính trị Quốc gia. Hà Nội-1996. Tr.48.

Bảng 1: Một số hoạt động được thanh niên Hà Nội ưa thích

Cấp độ thời gian rỗi	Hình thức hoạt động giải trí	Tỷ lệ và thứ tự tham gia			
		Năm 1996		Năm 2000	
		Tỷ lệ	Thứ tự	Tỷ lệ	Thứ tự
Thời gian rỗi cấp ngày	Đọc sách báo	57	1	24.40	4
	Xem Ti vi	50	2	33.93	1
	Tiếp bạn	48	3	14.09	5
	Nghe nhạc	-	-	29.37	2
	Chơi thể thao	-	-	26.79	3
Thời gian rỗi cấp tuần	Xem phim, ca nhạc...	74	1	8.13	5
	Tham quan, du lịch	68	2	18.25	2
	Đi chơi với bạn bè	61	3	47.82	1
	Dạo chơi	60	4	4.76	6
	Làm những việc ưa thích	-	-	13.89	3
	Chơi thể thao	-	-	12.30	4

* Nguồn số liệu năm 1996: Phan Thanh Tá. Thời gian rỗi của thanh niên Hà Nội. Luận án thạc sĩ Văn hóa học. H. 1997. Tr. 32).

Vì hai mẫu điều tra của hai năm không tương ứng nên không thể so sánh về giá trị tuyệt đối của các số liệu, mà chỉ có thể nhận xét về trật tự xếp hạng của chúng. Theo cách đó, chúng ta thấy:

Năm 1996, ở cấp thời gian rỗi hàng ngày, thanh niên thường ưu tiên giải trí bằng hình thức đọc, sau đó là phương tiện nghe nhìn thông dụng nhất (tivi), rồi đến giao tiếp với bạn bè. Đến năm 2000, trật tự này có đảo lộn: ưu tiên hàng đầu là tivi, rồi đến nghe nhạc, chơi thể thao, tiếp theo là đọc, và cuối cùng là giao tiếp với bạn bè.

Vị trí đầu bảng đã chuyển từ “đọc sách báo” sang “xem tivi”. Điều đó có thể được giải thích bằng sự nâng cao chất lượng các chương trình giải trí của các phương tiện này: ví dụ, đối với tivi, chúng ta đã có một chương trình riêng phục vụ giải trí (VTV3). Từ chỗ năm 1996, VTV3, ngoài phim, mới chỉ có hai sân chơi cho khán giả là “SV96” và “Trò chơi liên tỉnh”, thì đến năm 2000 đã có một danh mục phong phú các sân chơi dành cho mọi lứa tuổi, mọi tầng lớp khán giả khác nhau như “Vườn cổ tích”, “Đường lên đỉnh Olimpia”, “Ở nhà chủ nhật”, “Nhà nông đua tài”... Rồi các chương trình văn nghệ, thể thao, hài hước dí dỏm đã “lấp đầy” thời gian phát sóng. Chất lượng các chương trình cũng ngày càng được nâng cao, thu hút được sự chú ý của khán giả. Thêm vào đó là những phim truyền hình dài tập tương đối hay của Việt Nam và nước ngoài được phát sóng liên tục trên cả bốn chương trình (VTV1, VTV2, VTV3 và HTV).

Tiếp theo, “nghe nhạc” đứng hàng thứ hai có liên quan mật thiết với sự phát triển của thị trường băng đĩa nhạc trong mấy năm cuối thập kỷ 90. Từ chỗ chỉ có một số lượng hết sức hạn chế các đĩa nhạc của Mỹ, Tây Âu với giá xấp xỉ 20USD/đĩa, tới nay đĩa

nhạc Trung Quốc tràn ngập thị trường Việt Nam với giá 13.000-18.000 đ/đĩa. Không chỉ đĩa nhạc mà cả đĩa hình VCD (video compact disk), LD (laser disk), thậm chí DVD (digital video disk) cũng đã xuất hiện ngày càng nhiều, nội dung ngày càng phong phú và giá cả ngày càng hạ thấp. Với những đĩa nhạc này, chất lượng âm thanh được nâng cao vượt bậc, việc lựa chọn bài, nhớ bài, đặt chương trình tự động... rất thuận tiện khiến cho nhu cầu nghe nhạc được đáp ứng ngày càng tốt. Những điều đó khiến đĩa nhạc ngày càng phổ biến tại các gia đình Hà Nội, thay thế dần những máy cassette xưa cũ.

Hàng thứ ba là “thể thao”, hình thức giải trí này không chỉ giúp con người thư giãn, hưng phấn, mà còn xây dựng cho họ một thế giới mới: luật lệ của các trò chơi tạo điều kiện cho mọi người tham gia hưởng sự bình đẳng như nhau, không ai được đặc quyền đặc lợi. Xét về khía cạnh công bằng xã hội, thế giới của các trò thể thao giải trí là một thế giới thực sự bình đẳng và trật tự, mà trong đó, vị thế xã hội cao được dựa theo khả năng thực sự của người tham gia, không có bè cánh, luồn lách, hay tiêu cực nào cả. Thể thao đồng thời là cơ hội hợp lý để con người được thay đổi vai trò xã hội cố hữu của mình: Một người kém năng lực công tác có thể là đội trưởng có uy tín cao; Hoặc một nhân viên có thể chỉ dẫn cho “sếp” của mình... Những điều đó tạo cho con người khả năng thể hiện mình ở các chiều cạnh khác nhau, đa dạng và toàn diện. Những gì không thể đạt được trong cuộc sống thì người ta có thể đạt được trong thể thao: ra quyết định, xử lý tình huống, thậm chí điều hành một tập thể... Điều đó giúp họ cân bằng tư tưởng, tạo sự tự tin, rèn luyện bản lĩnh, giúp họ hứng thú hơn với cuộc sống thực của mình.

“Đọc sách báo” bị lùi từ hàng thứ nhất xuống hàng thứ tư có lẽ vì sự “kén” độc giả của nó. Một mặt, sự đọc đòi hỏi một trình độ học vấn và một nền nhận thức nhất định, nên không phải ai cũng có thể đọc một cách đến nơi đến chốn. Những người có học vấn trung bình sẽ thiên về các phương tiện nghe nhìn trực quan và hấp dẫn. Mặt khác, sự lỏng lẻo trong quản lý in ấn dẫn tới sự bùng nổ các ấn phẩm, đạt tới kỷ lục cao về số lượng (Theo thống kê, hiện nay, trên toàn quốc có 490 cơ quan báo viết, 40 nhà xuất bản, hàng năm phát hành trên 9.000 đầu sách³ tập trung chủ yếu tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh). Nhưng cùng với sự gia tăng mạnh mẽ của số lượng là sự giảm sút về chất lượng của các ấn phẩm, làm giảm sức thu hút đối với những độc giả “khó tính” (thường là những người có trình độ nhận thức cao). Thêm vào đó, giá sách báo lại cao khiến hình thức giải trí này càng sụt giảm “tính cạnh tranh” trong lĩnh vực giải trí.

Chính những nguyên nhân trên đã gây nên những thay đổi trong khuôn mẫu giải trí cấp ngày của thanh niên Hà Nội. Hiện nay, khuôn mẫu này được nhận diện bởi xu hướng cá nhân hóa, xu hướng tại chỗ (trong gia đình) và xu hướng sử dụng các phương tiện kỹ thuật hiện đại.

Ở cấp thời gian rồi hàng tuần cũng có sự thay đổi trật tự các hoạt động giải trí của thanh niên Hà Nội trong thời gian từ 1996 đến 2000: không phải là: 1/ Đi xem phim, ca nhạc...; 2/ Thăm quan, du lịch; 3/ Đi chơi với bạn bè; 4/ Dạo chơi... như năm 1996, mà là: 1/ Đi chơi với bạn bè; 2/ Thăm quan, du lịch; 3/ Làm những việc ưa thích; 4/ Chơi thể thao; và 5/ Xem phim, ca nhạc .

³ Nguyễn Khoa Điềm: *Một số vấn đề về thể chế văn hóa*. Tạp chí Cộng sản. Số 7/1999. Tr. 23.

Sự chuyển đổi ngôi thứ đầu bảng từ “đi xem” sang “đi chơi với bạn bè”, bên cạnh những lý do về “chất” (chúng ta sẽ đề cập ở mục b) phải chăng có thể được lý giải bởi chất lượng của các chương trình phim ảnh, sân khấu, ca nhạc... đã không còn đáp ứng đòi hỏi của khán giả Hà Nội ngày càng khó tính? Dư luận và các phương tiện thông tin đại chúng những năm gần đây đã đề cập khá nhiều về sự sút giảm chất lượng của nghệ thuật sân khấu, điện ảnh và ca nhạc Việt Nam. Trong khi cơ chế mở cửa đang tạo ra những đối thủ cạnh tranh từ bên ngoài tràn vào theo các “kênh” công khai như tivi, và các “kênh” lậu như băng đĩa... Thanh niên tới rạp xem biểu diễn hoặc xem phim chỉ khi đạt được ít nhất hai mục đích: thưởng thức nghệ thuật và giao tiếp với bạn bè. Nhưng khi chất lượng chương trình kém thì mục đích thưởng thức nghệ thuật không được thỏa mãn, mà mục đích giao tiếp với bạn bè vốn dĩ không thể được thực hiện đầy đủ trong khuôn viên rạp chiếu phim hoặc nhà hát. Khi đó, hai mục đích của hành động “đi xem” đều không đạt được, nên sẽ bị tách rời, và được thỏa mãn trong hai hành vi cũng tách rời nhau, ví dụ: mục đích thưởng thức nghệ thuật được thực hiện bằng hành vi xem tivi hoặc video tại nhà, và mục đích giao tiếp- hình thức “đi chơi với bạn bè”. Như vậy, sự giảm sút chất lượng các chương trình nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh là một trong các lý do giải thích tỷ lệ cao của các hình thức giải trí tại gia (cấp ngày) và “đi chơi với bạn bè” (cấp tuần).

“Thăm quan, du lịch” vẫn giữ vị trí thứ hai trong xếp hạng của thanh niên Hà Nội, bởi xét về thực chất, đi thăm quan du lịch cuối tuần là bước phát triển cao hơn của “đi chơi với bạn bè”. Với thanh niên, mục đích một chuyến đi thường không cao sang, nghiêm túc (như tìm hiểu thiên nhiên hay nghiên cứu văn hóa), mà thường chỉ là thay đổi không khí sau một tuần làm việc (học tập) căng thẳng, giải tỏa nguồn năng lượng dồi dào của tuổi trẻ qua việc đi bộ, leo núi, chạy nhảy, chơi trò chơi, và kết chặt tình thân thiết bè bạn, tạo thêm hứng thú để bước vào tuần làm việc mới. Với mục đích đậm tính nhân văn và có định hướng giải trí cao như vậy, thanh niên không cần những chuyến đi chuẩn bị cầu kỳ chu đáo, nhiều khi chỉ theo hứng, tổ chức đơn giản, gọn nhẹ, miễn là có thời gian để đi cùng nhau vài giờ đồng hồ. Vương mắc lớn nhất là thời gian rồi đã được gỡ bỏ đối với nhiều người nhờ lịch làm việc 5 ngày/ tuần, nên hoạt động này gia tăng cũng là điều dễ hiểu.

“Làm những việc ưa thích” bao gồm một loạt hoạt động đa dạng như vẽ, làm thơ, may vá, nội trợ, hoặc “đi dạo” siêu thị. Trong các hoạt động này có những hoạt động nghệ thuật (vẽ, làm thơ), mang tính sáng tạo và tính thẩm mỹ cao, thực sự là những hình thức giải trí có trí tuệ và đòi hỏi khả năng cảm thụ nghệ thuật. Bên cạnh đó, những hoạt động như may vá, cắm tỉa hoa, nội trợ (theo ý thích), thoạt nhìn có cảm giác như không phải các hình thức giải trí, nhưng thực ra cũng là sự sáng tạo, mang lại sự thư giãn và những rung cảm thẩm mỹ cho chủ thể, thậm chí cho cả những người xung quanh. Chúng khác hẳn những công việc nội trợ thường ngày mà chủ thể phải thực hiện vì nghĩa vụ, và trong trường hợp này, chúng là những hoạt động giải trí.

Những điều trên cho thấy khuôn mẫu giải trí cấp tuần của thanh niên Hà Nội có xu hướng thay đổi nghiêng về những hoạt động giải trí tập thể, ngoài thiên nhiên và không đòi hỏi phương tiện kỹ thuật. Những hoạt động cá nhân thì mang tính tự

do và chủ động hơn hẳn so với giải trí cấp ngày.

Cùng với sự đa dạng hóa các hoạt động giải trí, nhiều hình thức giải trí cũ đang bị thay thế bằng những hình thức mới. Những trò chơi dân gian đã mất đi sự hấp dẫn đối với thanh niên, thậm chí dần dần biến mất khỏi “danh mục” lựa chọn của họ khi giải trí. Thay vào đó là những hình thức giải trí mới, sôi động, ồn ào, được trợ giúp bởi điều kiện vật chất-kỹ thuật cao hoặc công nghệ điện tử, công nghệ tin học hiện đại.

Ở thời gian rỗi cấp ngày, sự biến đổi về chất của các hoạt động giải trí hầu như không nhiều lắm. Thanh niên Hà Nội chủ yếu vẫn giải trí bằng những thiết bị nghe nhìn tại gia, hoặc làm những công việc mình ưa thích. Trừ một số môn thể thao (bóng đá), nhìn chung hoạt động giải trí cấp ngày của họ mang tính cá nhân cao. Nhưng với hoạt động giải trí cấp tuần chúng ta có thể thấy rõ sự biến đổi về chất: *Tính tập thể và tính tự do của hoạt động giải trí cuối tuần có xu hướng gia tăng:* Như đã trình bày phía trên, ở cấp thời gian rỗi cuối tuần, những hoạt động được thanh niên Hà Nội tham gia nhiều trong năm 2000 là những hoạt động vừa có tính tập thể cao vừa có tính tự do cao.

Từ khi kinh tế nước ta mở cửa, các tụ điểm giải trí tư nhân xuất hiện nhiều và ngày càng phát triển mạnh, đã làm *thay đổi sở thích và thói quen giải trí của thanh niên Hà Nội.* Các điểm giải trí tư nhân có khả năng cạnh tranh hơn hẳn các thiết chế giải trí nhà nước, nhờ vào 1/ Sự phong phú của các hoạt động, và 2/ Sự thay đổi thường xuyên các hình thức hoạt động theo “mốt” và sở thích của thanh niên. Chúng đã dần dần giành được sự lựa chọn của thanh niên, mặc dù giá cả còn cao so với thu nhập trung bình của họ. Theo kết quả các cuộc điều tra của chúng tôi, những địa chỉ lui tới thường xuyên của thanh niên Hà Nội trong thời gian rỗi hầu hết là các điểm giải trí tư nhân chứ không phải các thiết chế giải trí của nhà nước như nhà văn hóa, rạp chiếu phim, nhà hát...

Xuất hiện một phương thức giải trí mới, có tính “đột phá” về phương thức và bản chất của hoạt động, mở ra một xu hướng mới của giải trí trong tương lai. Đó là *những hình thức giải trí ảo nhờ công nghệ tin học hiện đại:* Giải trí qua máy tính nối mạng với những người không thấy mặt, với những hình thức giao tiếp như cùng chơi trò chơi, nhắn tin, hội thoại bằng bàn phím và đàm thoại bằng micro. Các phương thức giao tiếp trên cho phép người sử dụng mạng có thể cùng chơi, trao đổi, tâm sự với nhau mà không cần gặp mặt. Nhiều người trở nên thân thiết gắn bó, yêu nhau, thậm chí nên vợ nên chồng thông qua mạng. Phương thức giải trí ảo này đã trở thành một cách giải thoát, chạy trốn của con người hiện đại khỏi trạng thái stress hoặc cô đơn mà nhịp sống gấp gáp ngày nay mang lại.

II. Sự biến đổi nhu cầu giải trí của thanh niên Hà Nội do tác động của kinh tế thị trường:

1. Phân hóa trong khả năng tham gia các hoạt động giải trí:

Trong điều kiện kinh tế thị trường, các thành viên xã hội phân hóa thành các tầng lớp xã hội khác nhau; mức sống, sở thích hoạt động của họ phân hóa thành các

cấp độ khác nhau. Bên cạnh đó, khả năng để họ đáp ứng các nhu cầu vật chất và tinh thần của mình, như một điều tất yếu, cũng phân hóa theo. Sự phân hóa trong khả năng tham gia giải trí thể hiện ở tính đa dạng của các hoạt động giải trí. Nguyên nhân của sự phân hóa này có thể kể tới:

- Phân hóa về mức sống, mà nguồn gốc là phân hóa thu nhập: xét về thực chất, đây là phân hóa giàu nghèo, tiền đề của sự phân hóa ở các lĩnh vực khác, trong đó có giải trí. Theo kết quả điều tra của Viện Xã hội học, hiện nay mức sống của cư dân Hà Nội được phân thành 5 tầng ứng với 5 mức thu nhập khác nhau: mức giàu, với thu nhập trung bình 1.401.000 đ/ người/tháng; mức khá 613.000đ/người/tháng; mức trung bình: 445.000đ/người/tháng; mức dưới trung bình: 338.000đ/người/tháng; mức nghèo 226.000đ/người/ tháng⁴.

- Phân hóa trong quỹ thời gian rỗi cá nhân: khác với thời bao cấp (khi cả xã hội làm việc theo một quy định chung chặt chẽ về giờ giấc), hiện nay nền kinh tế nhiều thành phần tạo ra sự khác biệt lớn trong thời gian làm việc (và tương ứng với nó là thời gian rỗi) giữa các tầng lớp xã hội cả về độ lớn lẫn sự phân bố. Kết quả khảo cứu của chúng tôi cho thấy thời gian rỗi trung bình của thanh niên Hà Nội hiện nay phân hóa thành nhiều mức khác nhau: 13,49% thanh niên không có thời gian rỗi cấp ngày; 25, 79% rỗi trung bình 1 giờ/ngày; 25,20%: 2 giờ/ngày; 19,44%: 3 giờ/ngày; và 16,07%: hơn 3 giờ/ngày.

- Phân hóa về sở thích, thị hiếu và quan niệm thẩm mỹ: trước đây, các hoạt động giải trí còn ít và được tập trung quản lý theo một định hướng chung. Người ta chỉ có thể chọn hoặc không chọn những hình thức giải trí theo khuôn mẫu chung nên hầu như chưa có sự phân hóa. Hiện nay, thanh niên có rất nhiều lựa chọn khác nhau nên sự phân hóa trong sở thích, thị hiếu và quan niệm thẩm mỹ ngày càng rõ nét và sâu sắc.

- Sự không thống nhất giữa 3 yếu tố trên (Ví dụ người có mức sống cao lại không có thời gian rỗi hoặc chỉ thích những hình thức hoạt động giải trí “bình dân” không tương xứng mức sống của mình. Hoặc ngược lại, những người mong muốn được giải trí bằng những hoạt động “cao cấp” lại không có kinh phí để thực hiện).

2. Nhu cầu giải trí của thanh niên Hà Nội được đáp ứng bằng mọi nguồn lực xã hội: nếu như trước đây nhu cầu giải trí của thanh niên Hà Nội chỉ được đáp ứng tại những thiết chế văn hóa của nhà nước (rạp chiếu phim, nhà hát, nhà văn hóa...) với những hoạt động hạn chế theo kế hoạch, thì hiện nay tham gia đáp ứng nhu cầu giải trí của thanh niên Hà Nội còn cả các chủ thể tư nhân, với số lượng các hoạt động giải trí đa dạng hơn trước nhiều lần.

3. Thương mại hóa một số hoạt động giải trí công cộng dành cho thanh niên: Nhiều hoạt động của các nhà văn hóa, câu lạc bộ có bán vé kinh doanh; Các chương trình ca nhạc tuy mang danh các cơ quan văn hóa nhà nước nhưng thực chất bị các “ông bầu” lũng đoạn, đã bị thương mại hóa tới mức không thể chấp nhận được, với

⁴ Nguồn: Phạm Bích San, Nguyễn Đức Vinh: *Một số khía cạnh biến đổi của xã hội Việt Nam: nghiên cứu trường hợp Hà Nội*. Tạp chí *Xã hội học*. Số 2/1998. Tr. 43.

giá vé không phù hợp với đông đảo các tầng lớp nhân dân lao động chứ không chỉ thanh niên. Các thiết chế giải trí nhà nước, các chương trình nghệ thuật của các công ty biểu diễn nhà nước còn bị thương mại hóa như vậy, thì các tụ điểm giải trí tư nhân đặt lời lãi kinh tế lên trên hết là điều đương nhiên.

4. *Xuất hiện một số hoạt động giải trí "cảm giác mạnh"* như những "sản phẩm" của sự giao lưu văn hóa trong thời kinh tế mở cửa: có những hoạt động, ở nước ngoài là môn thể thao giải trí nhưng ở Việt Nam chưa có điều kiện phát triển vì nhiều lý do, nhưng thanh niên vẫn ham thích, tự tổ chức và tham gia một cách tự phát. Thanh niên, dù bất kỳ ở đâu, thuộc văn hóa nào, cũng có những hằng số chung của lứa tuổi- tràn đầy sinh lực và háo hức khám phá cái mới. Nhà phân tâm học nổi tiếng Freud đã nói, nếu nguồn sinh lực trong cơ thể không được sử dụng hết, nó sẽ bùng phát một cách tự phát, thành những hoạt động phá rối, nổi loạn. Bởi vậy, những trò chơi cảm giác mạnh là một trong những phương thức để thanh niên giải tỏa nguồn năng lượng của họ.

Tóm lại, có thể nhận thấy rõ sự biến đổi trong nhu cầu giải trí của thanh niên Hà Nội theo một số xu hướng chính như sau:

- Với sự phát triển và phổ biến rộng rãi của các phương tiện kỹ thuật, những hoạt động giải trí đơn giản trước đây đang được thay thế dần bằng những hoạt động phức tạp hơn và đòi hỏi trang bị hiện đại. Những hoạt động giải trí của thanh niên Hà Nội ngày càng phong phú hơn về hình thức, đa dạng hơn về thể loại, là chỉ báo tin cậy về sự gia tăng của nhu cầu giải trí.

- Khác với các thời kỳ trước, nhu cầu giải trí của thanh niên Hà Nội hiện nay (và khả năng tham gia của họ vào các hoạt động giải trí) không còn thuần nhất, mà phân hóa ngày càng rõ rệt, từ mức sống, thời gian rỗi, tới sở thích, thị hiếu và quan niệm thẩm mỹ.

- Như một hệ quả khác của kinh tế thị trường, nhu cầu giải trí của thanh niên Hà Nội hiện nay được đáp ứng bằng mọi nguồn lực xã hội. Bên cạnh mặt tích cực (đa dạng hóa các hoạt động giải trí) điều này dẫn tới sự thương mại hóa các dịch vụ giải trí, khiến sự đáp ứng nó càng khó khăn hơn đối với những thanh niên có thu nhập khiêm tốn.

- Sự biến đổi nhu cầu giải trí của thanh niên Hà Nội là một hiện tượng mang tính hai mặt: một mặt, nó có xu hướng tập thể hóa; mặt khác, nó có xu hướng đề cao tính cá nhân của người tham gia giải trí. Điều đó nghĩa là thanh niên Hà Nội thích giải trí tập thể với điều kiện những hoạt động đó không bị gò ép theo khuôn mẫu, không bị tổ chức hoặc bị điều khiển một cách chặt chẽ bởi ai đó, mà chính họ là những chủ thể sáng tạo quá trình giải trí của mình.